

Số: 1589/2022/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 17 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA-TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ khoản 2 Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 2221/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 25 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Ma Thị Thu T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 25 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Q, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Ma Thị Thu T xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Giữa ông H và bà T có 03 con chung tên Nguyễn Ngọc Hoàng N, sinh ngày 22/4/2014; Nguyễn Ngọc Tâm A, sinh ngày 21/8/2015; Nguyễn Ngọc A1, sinh ngày 14/7/2016. Ly hôn ông H và bà T thỏa thuận giao cháu Nguyễn Ngọc Hoàng N cho bà T và giao 02 cháu Nguyễn Ngọc Tâm A, Nguyễn Ngọc A1 cho ông H nuôi dưỡng, tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai do ông H và bà T không yêu cầu.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông H và bà T xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông H và bà T tự nguyện nộp theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên

bản hoà giải đoàn tụ không thành thành ngày 09 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về qua A hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Ma Thị Thu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Hoàng N, sinh ngày 22/4/2014 cho bà T; giao 02 cháu Nguyễn Ngọc Tâm A, sinh ngày 21/8/2015 và Nguyễn Ngọc A1, sinh ngày 14/7/2016 cho ông H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông H và bà T không phải cấp dưỡng nuôi con do ông H và bà T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông H và bà T xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông H và bà T tự nguyện nộp 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0003753 ngày 04/8/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa. Các đương sự đã nộp xong tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện KSND TP Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP Biên Hòa;
- UBND phường Quyết Thắng, TP Biên Hòa, T. Đồng Nai (GCN số 157, ngày 25/12/2012);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trịnh Viết Được**